TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Đức, ngày 09 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 281/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2017, giữa:

Chị Lê Thị Nh, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 06, ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Anh Lê Minh Tr, sinh năm 1973.

HKTT: Ấp 3, xã H, huyện Gi, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 06, ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Nh và anh Lê Minh Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Nh và anh Lê Minh Tr thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Nh và anh Tr có 01 người con chung là Lê Tuấn A, sinh ngày 29-11-2012;

Chị Lê Thị Nh được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Tuấn A, sinh ngày 29-11-2012 và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Minh Tr có quyền, nghĩa vụ trực tiếp thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Nh tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà chị Nh đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2016/0005670 ngày 20 tháng 7 năm 2017; Chị Nh được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga